

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 13/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XIV, Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận và xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Công văn số 88/BTĐKT-NVI ngày 28/01/2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức góp phần động viên tinh thần nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong Chương trình, Kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính hướng tới xây dựng nền hành chính tỉnh trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và tổ chức. Phấn đấu hàng năm cải thiện điểm số, thứ hạng Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI của tỉnh, đến năm 2025: Chỉ số PAR Index nằm trong top 20 tỉnh, thành theo xếp hạng của Trung ương; Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS nằm trong top 30 tỉnh, thành theo xếp hạng của Trung ương và các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận.

- Giáo dục, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa và tầm quan trọng của cải cách hành chính trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh và công tác cải cách hành chính tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời nhân rộng tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác cải

cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền các cấp trong phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, thể hiện ý thức tự giác, trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị, cá nhân.

- Xây dựng cụ thể, chi tiết các tiêu chí phát động thi đua cải cách hành chính, tiêu chí đánh giá mức độ, hiệu quả cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổng kết đánh giá, khen thưởng Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính kịp thời trong Hội nghị tổng kết cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn của tỉnh. Phổ biến, giới thiệu nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua.

- Công tác đánh giá, xét thi đua, khen thưởng đảm bảo khách quan, đúng quy định; chú trọng khen thưởng những tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện công tác cải cách hành chính, phục vụ hành chính, có nhiều giải pháp, sáng kiến, sáng tạo trong công tác.

II. KHẨU HIỆU THI ĐUA

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, Kế hoạch hàng năm và giai đoạn của UBND tỉnh với các nội dung: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số.

2. Thi đua thực hiện hoàn thành tốt Kế hoạch, chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS) trên địa bàn tỉnh năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện tốt các tiêu chí trong Bộ chỉ số theo dõi đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh do Trung ương, tỉnh quy định.

3. Thi đua thực hiện tốt công tác tuyên truyền thông tin đến tổ chức, cá nhân kịp thời, chính xác, hiệu quả; tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến trong công tác cải cách hành chính.

4. Thi đua trong việc đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm tạo sự chuyển biến có tính đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực, nâng cao sự hài lòng của tổ chức và cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; trọng tâm cải cách thủ tục hành chính, chất lượng phục vụ hành chính, cải thiện các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, PCI, DDCI trên địa bàn tỉnh, với nội dung Thông điệp “05 T”, “05 K”, cụ thể:

+ **05 T là:** Tiếp xúc tổ chức, cá nhân lịch sự, vui vẻ, thân thiện, cởi mở; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ nhanh chóng; tận tình hướng dẫn chu đáo, dễ hiểu; tham mưu giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật; trả hồ sơ trước hẹn.

+ **05 K là:** Không gây khó, phiền hà, sách nhiễu; không để tổ chức, người dân đi lại nhiều lần; không nhận quà, tiền bôi trơn; không để hồ sơ trễ hẹn; không làm trái trình tự, thủ tục trong giải quyết hồ sơ hành chính theo quy định pháp luật.

IV. ĐỐI TƯỢNG, TỔ CHỨC THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

- Tập thể: Các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Tổ chức thi đua

Kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch này đến khi tổng kết công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
- Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2. Tiêu chuẩn Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

2.1. Đối với tập thể

- Triển khai thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng trên 90% các nhiệm vụ, mục tiêu, được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và nhiệm vụ chủ yếu về cải cách hành chính được UBND tỉnh giao.

- Ban hành kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và giai đoạn của cơ quan, đơn vị, địa phương đúng thời gian quy định, xác định đầy đủ các lĩnh vực cải cách hành chính.

- Ban hành và thực hiện đầy đủ kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, trong đó có hình thức tuyên truyền mang lại hiệu quả, thiết thực.

- Ban hành kế hoạch kiểm tra theo thẩm quyền và tiến hành kiểm tra đầy đủ theo kế hoạch đề ra; các vấn đề phát hiện qua kiểm tra hoặc kiến nghị của cấp có thẩm quyền qua kiểm tra đều được xử lý.

- Báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ và đột xuất đầy đủ, kịp thời theo quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đúng quy định, có tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn hàng năm đạt trên 98%.

- Kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm được cấp có thẩm quyền công bố đạt từ 90% trở lên và xếp loại Tốt.

- Kết quả Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.

- Giải quyết đúng quy định các phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thực hiện thủ tục hành chính, quy định hành chính.

2.2. Đối với cá nhân

- Chỉ đạo, tham mưu, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm, giai đoạn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chỉ đạo, tham mưu, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về cải cách hành chính.

- Có sáng kiến hoặc giải pháp trong công tác cải cách hành chính mang tính mới, hiệu quả, có thể nhân rộng triển khai áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, tạo đột phá trong công tác cải cách hành chính của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương được Hội đồng sáng kiến của cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tỉnh công nhận.

- Có kết quả đánh giá công chức hàng năm “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Cơ quan công chức đang công tác có kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm được cấp có thẩm quyền công bố đạt từ 90% trở lên và xếp loại Tốt.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

*** Lưu ý:**

Đối với khen thưởng giai đoạn:

- Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải có ít nhất 01 lần được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc 02 lần được cấp có thẩm quyền tặng giấy khen đối với công tác cải cách hành chính.

- Đối với tập thể, có kết quả đánh giá xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính trung bình trong giai đoạn đề nghị khen thưởng được cấp có thẩm quyền công bố đạt từ 90% trở lên và có 03 năm xếp loại Tốt.

3. Tiêu chuẩn tặng Giấy khen của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn theo quy định, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ được giao.

4. Số lượng khen thưởng

4.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

- Khen thưởng hàng năm: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, tặng Bằng khen không quá 10 tập thể và 10 cá nhân.

- Khen thưởng giai đoạn: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, tặng Bằng khen không quá 15 tập thể và 15 cá nhân.

Trên cơ sở đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ tổ chức xét chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng, chỉ tiêu cụ thể:

- Mỗi sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh lựa chọn, đề xuất 01 tập thể hoặc 01 cá nhân.

- Mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn, đề xuất 01 tập thể và 01 cá nhân (*quan tâm, đề xuất tập thể, cá nhân ở cấp xã*).

4.2. Đối với Giấy khen của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Số lượng khen thưởng do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố quy định.

5. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

5.1. Thủ tục khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng

trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

5.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng.

b) Biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp ủy, chính quyền hoặc Cơ quan chủ quản (*thực hiện theo mẫu số 07, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ*).

5.3. Số lượng hồ sơ

Hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen gồm 02 bộ (*trong đó có 01 bộ gốc*).

5.4. Thời gian gửi hồ sơ khen thưởng

Hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen gửi về Sở Nội vụ (*qua Phòng Cải cách hành chính*) **trước ngày 30/12 hàng năm**; hồ sơ đề nghị khen thưởng giai đoạn **trước ngày 30/12/2025**.

6. Kinh phí khen thưởng

- Đối với Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh: Chi từ nguồn kinh phí hàng năm của tỉnh được HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh phân khai vào kinh phí chi công việc của Ban Thi đua - Khen Thưởng.

- Đối với Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chi từ nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và ngân sách các huyện, thị xã, thành phố theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2021/NQHĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bình Thuận.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua phù hợp với tình hình thực tế, nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể; phân đấu hoàn thành tốt các nội dung tiêu chí thi đua đề ra; đồng thời gửi Kế hoạch phát động phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương về UBND tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) trong Quý I/2022.

2. Các cơ quan thông tin, truyền thông của địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, học tập và nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo của những điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025

trên địa bàn tỉnh.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2020 - 2025 của tỉnh Bình Thuận.

4. Giao Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với đơn vị có liên quan thẩm định, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước hàng năm và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về UBND tỉnh (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thành viên 15 Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Lưu: VT, SNV, NCKSTTHC

CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Phong

